

CÔNG ĐOÀN VIÊN CHỨC VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN BỘ TƯ PHÁP Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 96/CĐBTP-TĐKT
V/v hướng dẫn khen thưởng
công tác công đoàn năm 2017

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2017

Kính gửi: Các Công đoàn trực thuộc Công đoàn Bộ

Căn cứ Quy chế khen thưởng của tổ chức công đoàn ban hành kèm theo Quyết định số 1564/QĐ-TLĐ ngày 24/12/2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Quy chế Khen thưởng của Công đoàn Viên chức Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 101/QĐ-CĐVC ngày 02/07/2015 của Ban Thường vụ Công đoàn Viên chức Việt Nam; Quy chế Thi đua khen thưởng của Công đoàn Bộ Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ-CĐBTP ngày 03/11/2016 của Công đoàn Bộ Tư pháp, Ban Thường vụ Công đoàn Bộ Tư pháp đề nghị các Công đoàn cơ sở và Tổ công đoàn trực thuộc Công đoàn Bộ tổ chức thực hiện một số nội dung trong bình xét các danh hiệu thi đua và đề nghị xét khen thưởng tổng kết năm 2017 như sau:

A. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CỦA TỔNG LIÊN ĐOÀN VÀ CÔNG ĐOÀN VIÊN CHỨC VIỆT NAM

I. DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG CÁC DANH HIỆU THI ĐUA

1. Danh hiệu thi đua

- a) “Cờ thi đua Tổng Liên đoàn”.
- b) “Cờ thi đua Công đoàn Viên chức Việt Nam”.
- c) Cờ thi đua chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Tổng Liên đoàn và Công đoàn công chức Việt Nam.

2. Tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu thi đua

2.1. Danh hiệu “Cờ thi đua Tổng Liên đoàn”

- a) “Cờ thi đua Tổng Liên đoàn” xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:
 - Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; được bình chọn suy tôn dẫn đầu hoặc xuất sắc trong khối thi đua do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức;
 - Thực hiện thu kinh phí công đoàn và nộp ngân sách công đoàn đầy đủ theo quy định của Tổng Liên đoàn;
 - Thực hiện tốt công tác xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến, có cá nhân được tặng Bằng Lao động sáng tạo.

b) “Cờ thi đua Tổng Liên đoàn” xét tặng cho **công đoàn cơ sở thuộc công đoàn cấp trên cơ sở** có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những công đoàn cơ sở đạt tiêu chuẩn “Cờ thi đua Tổng Liên đoàn”.

xuất sắc”. Tổng số Cờ thi đua xét tặng **không quá 15%** tổng số công đoàn cơ sở được tặng “Cờ thi đua Công đoàn Viên chức Việt Nam”.

c) “Cờ thi đua Tổng Liên đoàn” xét tặng cho công đoàn trực thuộc Công đoàn Viên chức Việt Nam có thành tích xuất sắc, được bình chọn suy tôn dẫn đầu các khối thi đua được Hội đồng thi đua Công đoàn Viên chức Việt Nam công nhận và đề nghị Tổng Liên đoàn.

Tổng số Cờ thi đua Tổng Liên đoàn xét tặng cho công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên cơ sở không quá 20% tổng số công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên cơ sở được tặng “Cờ thi đua Công đoàn Viên chức Việt Nam”.

2.2. Danh hiệu “Cờ thi đua Công đoàn Viên chức Việt Nam”

2.2.1. “Cờ thi đua Công đoàn Viên chức Việt Nam” **xét tặng cho công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở** hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Viên chức Việt Nam đánh giá, xếp loại công đoàn vững mạnh:

a) Đối với công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Viên chức Việt Nam đạt tiêu chuẩn sau:

Những tập thể được suy tôn dẫn đầu hoặc xuất sắc khối thi đua Công đoàn cơ sở; đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc”; là mô hình tiêu biểu cho phong trào thi đua của Công đoàn Viên chức Việt Nam.

b) Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc Công đoàn Viên chức Việt Nam đạt tiêu chuẩn sau:

Những tập thể được suy tôn dẫn đầu hoặc xuất sắc khối thi đua Công đoàn cấp trên cơ sở; được đánh giá, xếp loại tốt và đạt tổng số điểm từ 91 điểm trở lên; là mô hình tiêu biểu cho phong trào thi đua của Công đoàn Viên chức Việt Nam.

c) **Đối với công đoàn cơ sở thuộc công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở** đạt tiêu chuẩn sau: Công đoàn cơ sở có thành tích tiêu biểu xuất sắc được lựa chọn trong số những Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc”.

2.2.2. Số lượng Cờ thi đua Công đoàn Viên chức Việt Nam

a) Đối với Công đoàn trực thuộc Công đoàn Viên chức Việt Nam

Số lượng Cờ thi đua Công đoàn Viên chức Việt Nam xét tặng cho các công đoàn được đánh giá, bình xét là công đoàn dẫn đầu, công đoàn xuất sắc trong khối thi đua của Công đoàn Viên chức Việt Nam tổ chức (Phụ lục II).

b) Đối với các công đoàn cơ sở thuộc công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở:

Số lượng Cờ thi đua Công đoàn Viên chức Việt Nam xét tặng cho các công đoàn cơ sở không quá **10%** số công đoàn cơ sở được công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đánh giá, công nhận là công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc.

2.3. Danh hiệu Cờ thi đua chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”

2.3.1. Cờ thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam

Cờ thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam xét tặng cho Công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên cơ sở đạt các tiêu chuẩn sau:

- Trong khoảng thời gian 05 năm tính đến năm đề nghị khen thưởng đã được tặng Cờ toàn diện hoặc chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Công đoàn Viên chức Việt Nam;

- Được lựa chọn là đơn vị tiêu biểu, xuất sắc trong số các công đoàn cơ sở hoặc công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có thành tích cao trong công tác tổ chức, chỉ đạo, triển khai thực hiện phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, có số điểm đạt từ 95 điểm trở lên theo bảng chấm điểm thi đua chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”;

- Trong khoảng thời gian 03 năm tính đến năm đề nghị khen thưởng đã được tặng Cờ toàn diện hoặc Cờ chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Công đoàn Viên chức Việt Nam.

2.3.2. Cờ thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Công đoàn viên chức Việt Nam

a) Cờ thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Công đoàn viên chức Việt Nam xét tặng cho Công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên cơ sở đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu dẫn đầu trong công tác tổ chức, chỉ đạo, triển khai thực hiện phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; năm đề nghị khen thưởng được đánh giá, xếp loại công đoàn vững mạnh; có số điểm đạt từ 90 điểm trở lên theo bảng chấm điểm thi đua chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

b) Tổng số lượng Cờ thi đua chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” xét tặng cho các công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở là không quá 02 cờ thi đua.

II. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng

- a) Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn.
- b) Bằng khen của Ban Chấp hành Công đoàn Viên chức Việt Nam.
- c) Bằng khen “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Tổng Liên đoàn và Ban Chấp hành Công đoàn Viên chức Việt Nam.

2. Tiêu chuẩn xét khen thưởng

2.1. Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn

2.1.1. Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong thời gian đó có 02 năm liên tiếp đạt thành tích xuất sắc.

dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở;

- Năm trước thời điểm đề nghị Bằng khen của Tổng Liên đoàn đã được tặng bằng khen Công đoàn Viên chức Việt Nam.

2.1.2. Bằng khen Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chỉ xét tặng cho tập thể từ Công đoàn cơ sở trở lên đạt các tiêu chuẩn sau:

- Chấp hành tốt Điều lệ, Nghị quyết của Công đoàn; đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết;

- Hai năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng); tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đoàn viên;

- Năm trước thời điểm đề nghị tặng Bằng khen của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn đã được tặng Bằng khen Công đoàn Viên chức Việt Nam và năm đề nghị khen thưởng công đoàn được đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn xếp loại vững mạnh.

2.1.3. Thời gian đề nghị xét tặng Bằng khen Tổng Liên đoàn lần tiếp theo là 02 năm tính từ năm được khen thưởng.

2.1.4. Số lượng Bằng khen Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm.

- Số lượng Bằng khen Tổng Liên đoàn xét tặng hàng năm cho tập thể (gồm công đoàn cơ sở và công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở) không quá 01% tổng số công đoàn cơ sở thuộc Công đoàn Viên chức Việt Nam.

- Số lượng Bằng khen Tổng Liên đoàn xét tặng cho cá nhân không quá 0,02% tổng số đoàn viên công đoàn thuộc Công đoàn Viên chức Việt Nam.

2.2. Bằng khen của Ban Chấp hành Công đoàn Viên chức Việt Nam

2.2.1. Bằng khen của Ban Chấp hành Công đoàn Viên chức Việt Nam xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua và hoạt động công đoàn, là gương tốt trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động;

- Hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, ít nhất 01 lần đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, đạt danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc; đã được tặng giấy khen của công đoàn.

2.2.2. Bằng khen của Ban Chấp hành Công đoàn Viên chức Việt Nam xét tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Công đoàn các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương đạt tiêu chuẩn: Đạt thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua và hoạt động công đoàn; năm đề nghị khen thưởng được Công đoàn Viên chức Việt Nam đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn xếp loại vững mạnh.

- Các công đoàn trực thuộc công đoàn bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương: Năm trước thời điểm đề nghị khen thưởng đã được tặng giấy khen của công đoàn và năm đề nghị khen thưởng đạt tiêu chuẩn xếp loại vững mạnh.

công đoàn xếp loại vững mạnh.

2.2.3. Số lượng Bằng khen Công đoàn Viên chức Việt Nam xét tặng hàng năm.

a) Đối với tập thể:

- Công đoàn bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương: Số lượng Bằng khen xét tặng không quá 20% tổng số công đoàn bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương

- Các công đoàn trực thuộc công đoàn bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương: Số lượng Bằng khen Công đoàn Viên chức Việt Nam xét tặng hàng năm cho mỗi công đoàn là không quá 20% tổng số công đoàn trực thuộc được tặng Giấy khen.

b) Đối với cá nhân:

- Những công đoàn có dưới 50 đoàn viên: được đề nghị xét khen thưởng không quá 01 cá nhân;

- Những công đoàn có từ 50 đến dưới 100 đoàn viên: được đề nghị xét khen thưởng không quá 02 cá nhân;

- Những công đoàn có từ 100 đến dưới 300 đoàn viên: được đề nghị xét khen thưởng không quá 03 cá nhân;

- Những công đoàn có từ 300 đến dưới 500 đoàn viên: được đề nghị xét khen thưởng không quá 04 cá nhân;

- Những công đoàn có từ 500 đến dưới 700 đoàn viên: được đề nghị xét khen thưởng không quá 05 cá nhân;

- Những công đoàn có từ 700 đến dưới 1.000 đoàn viên: được đề nghị xét khen thưởng không quá 06 cá nhân;

- Những công đoàn có từ 1.000 đến dưới 1.200 đoàn viên: được đề nghị xét khen thưởng không quá 07 cá nhân;

- Những công đoàn có từ 1.200 đoàn viên trở lên: được đề nghị xét khen thưởng không quá 0.6% tổng số đoàn viên.

2.3. Bằng khen chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Tổng Liên đoàn

2.3.1. Bằng khen “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Tổng Liên đoàn được xét tặng cho Công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên cơ sở đạt các tiêu chuẩn sau:

- Trong khoảng thời gian 05 năm tính đến năm đề nghị khen thưởng đã được tặng Cờ, Bằng khen toàn diện hoặc chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Công đoàn Viên chức Việt Nam;

- Được lựa chọn là đơn vị tiêu biểu, xuất sắc trong số các công đoàn cơ sở hoặc công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở có thành tích cao trong công tác tổ chức, chỉ đạo, thực hiện phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; có số điểm đạt từ 90 điểm trở lên theo bảng chấm điểm thi đua chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

2.3.2. Bằng khen “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Tổng Liên đoàn được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc trong thời gian đó có sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc có con đạt giải nhất trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh trở lên và tương đương;

- Trong khoảng thời gian 05 năm tính đến năm đề nghị khen thưởng, đã được tặng Bằng khen toàn diện hoặc chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Công đoàn Viên chức Việt Nam;

- Được lựa chọn là người tiêu biểu nhất trong số những cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của đơn vị.

2.3.3. Số lượng khen thưởng

Tổng số lượng tập thể và cá nhân Công đoàn Viên chức Việt Nam được đề nghị Tổng Liên đoàn xét tặng không quá 04 bằng khen cho mỗi chuyên đề.

2.4. Bằng khen chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Công đoàn viên chức Việt Nam

2.4.1. Bằng khen chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Công đoàn viên chức Việt Nam được tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Trong khoảng thời gian 03 năm tính đến năm đề nghị khen thưởng đã được tặng Cờ, Bằng khen toàn diện hoặc chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Công đoàn Viên chức Việt Nam;

- Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong công tác tổ chức, chỉ đạo, triển khai thực hiện phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” tại đơn vị; năm đề nghị khen thưởng được đánh giá, xếp loại công đoàn vững mạnh; có số điểm đạt từ 85 điểm trở lên theo bảng chấm điểm thi đua chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

2.4.2. Bằng khen chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Công đoàn viên chức Việt Nam được tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có hai năm liên tục (tính cả năm đề nghị khen thưởng) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc trong thời gian đó có sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc con đạt giải nhất trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp quận, huyện trở lên và tương đương; được công nhận “Gia đình văn hóa” 02 năm liên tục;

- Trong khoảng thời gian 02 năm tính đến năm đề nghị khen thưởng, đã được tặng Bằng khen toàn diện hoặc chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của Công đoàn Viên chức Việt Nam;

- Được lựa chọn là người tiêu biểu nhất trong số những cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của đơn vị.

2.4.3. Số lượng đề nghị khen thưởng

- Đối với tập thể:

Các Công đoàn Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương được đề nghị tặng số bằng khen không quá 10% tổng số công đoàn trực thuộc.

- Đối với cá nhân:

Dưới 100 đoàn viên được đề nghị tặng không quá 01 bằng khen,

Từ 100 đến dưới 500 đoàn viên được đề nghị tặng không quá 02 bằng khen,

Từ 500 đến dưới 1000 đoàn viên được đề nghị tặng không quá 04 bằng khen,

Từ 1000 đến dưới 3000 đoàn viên được đề nghị tặng không quá 06 bằng khen,

Từ 3000 đến dưới 5000 đoàn viên được đề nghị tặng không quá 08 bằng khen,

Từ 5000 đoàn viên trở lên được đề nghị tặng không quá 10 bằng khen.

B. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CỦA CÔNG ĐOÀN BỘ TƯ PHÁP

Thực hiện theo Quy chế khen thưởng của Công đoàn Bộ tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 126/QĐ-CĐBTP ngày 03/11/2016, trong đó chú ý một số điểm sau:

I. DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA

1. Danh hiệu thi đua

1.1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

Danh hiệu “Đoàn viên công đoàn xuất sắc”.

(Công đoàn cơ sở xét, công nhận danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc cho đoàn viên thuộc đơn vị mình.

Công đoàn Bộ xét công nhận danh hiệu đoàn viên công đoàn xuất sắc cho đoàn viên ở các Tổ công đoàn thuộc Công đoàn Bộ).

1.2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể:

a) “Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc”.

b) “Tổ Công đoàn xuất sắc”, “Công đoàn bộ phận xuất sắc” (gọi chung là “Tổ Công đoàn xuất sắc”).

2. Tiêu chuẩn xét các danh hiệu thi đua

2.1. Danh hiệu “Đoàn viên công đoàn xuất sắc”

Danh hiệu “Đoàn viên công đoàn xuất sắc” xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Thực hiện tốt các nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chuyên môn được giao (đúng kế hoạch, đạt chất lượng, được lãnh đạo đơn vị ghi nhận);

c) Có phẩm chất đạo đức tốt: đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan, đơn vị;

d) Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;

đ). Tích cực tham gia các hoạt động do công đoàn cơ sở và Công đoàn Bộ tổ chức.

2.2. Danh hiệu “Tổ Công đoàn xuất sắc”

Danh hiệu “Tổ Công đoàn xuất sắc” xét tặng cho tập thể đạt từ 95 điểm trở lên và đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được công đoàn giao;
- b) Tích cực tham gia và triển khai thực hiện các phong trào thi đua do công đoàn phát động;
- c) Thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động;
- d) Duy trì sinh hoạt, nội bộ đoàn kết, giúp nhau khi gặp khó khăn; không có đoàn viên vi phạm chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của công đoàn, cơ quan, đơn vị;
- đ) Tổ chức sinh hoạt công đoàn theo định kỳ; có sổ ghi chép đầy đủ các cuộc họp của công đoàn; có sổ theo dõi, quản lý đoàn viên; thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo với công đoàn cấp trên trực tiếp; giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp ủy Đảng bồi dưỡng kết nạp vào Đảng và tích cực tham gia công tác xây dựng Đảng.

2.3. Danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc”

Danh hiệu “Công đoàn cơ sở vững mạnh xuất sắc” xét tặng cho tập thể đạt tiêu chuẩn sau: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong năm; được bình chọn đơn vị dẫn đầu hoặc xuất sắc trong số các tập thể được đánh giá xếp loại công đoàn cơ sở vững mạnh; đạt số điểm **từ 95 điểm** trở lên theo bảng chấm điểm, đánh giá xếp loại công đoàn cơ sở theo hướng dẫn của Công đoàn Viên chức Việt Nam.

II. HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ TIÊU CHUẨN XÉT KHEN THƯỞNG

1. Hình thức khen thưởng

- Giấy khen của Ban chấp hành Công đoàn Bộ Tư pháp;
- Giấy khen Chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

2. Tiêu chuẩn xét khen thưởng

2.1. Giấy khen của Ban chấp hành Công đoàn Bộ Tư pháp

2.1.1. Giấy khen của Ban chấp hành Công đoàn Bộ Tư pháp để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ của đoàn viên quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam; đạt danh hiệu “Đoàn viên công đoàn xuất sắc”;
- Là điển hình tiêu biểu của cơ quan, đơn vị.

2.1.2. Giấy khen của Ban chấp hành Công đoàn Bộ Tư pháp để tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Là tập thể tiêu biểu của cơ quan, đơn vị.

vụ của Công đoàn được quy định tại Điều lệ Công đoàn Việt Nam; được đánh giá, xếp loại công đoàn vững mạnh;

- Có chiến sỹ thi đua cơ sở;
- Tập thể không có cá nhân bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

2.1.3. Số lượng tập thể, cá nhân được tặng giấy khen

- Đối với cá nhân: tối đa không quá 10% số đoàn viên
- Đối với tập thể: tối đa không quá 50% số công đoàn trực thuộc đạt danh hiệu công đoàn cơ sở, Tổ công đoàn xuất sắc.

2.2. Giấy khen Chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”

2.2.1. Giấy khen chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” để tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong công tác tổ chức, chỉ đạo, triển khai thực hiện phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” tại đơn vị;
- Năm đề nghị khen thưởng được đánh giá, xếp loại công đoàn vững mạnh; có số điểm đạt từ 90 điểm trở lên theo bảng chấm điểm thi đua chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”.

2.2.2. Giấy khen chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau: :

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của năm, trong đó có sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc con đạt giải nhất trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp quận, huyện trở lên và tương đương;
- Được công nhận “Gia đình văn hóa” 02 năm liên tục;
- Được lựa chọn là người tiêu biểu nhất trong số những cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” của đơn vị.

2.2.3. Số lượng Giấy khen chuyên đề “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”

- Đối với tập thể: Công đoàn Bộ xét tặng giấy khen cho không quá 30% tổng số Công đoàn cơ sở đạt danh hiệu công đoàn cơ sở vững mạnh trực thuộc Công đoàn Bộ.

- Đối với cá nhân: Các Công đoàn cơ sở, Tổ công đoàn trực thuộc đề nghị xét tặng Giấy khen của Công đoàn Bộ cho không quá 5% tổng số công đoàn viên của đơn vị.

C. HỒ SƠ, THỦ TỤC VÀ THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ XÉT DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

I. HỒ SƠ, THỦ TỤC VÀ THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG CỦA CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN

1. Hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng

1.1. Hồ sơ đề nghị Tổng Liên đoàn tặng Cờ thi đua và Bằng khen

- Tờ trình của Ban Thường vụ Công đoàn Viên chức Việt Nam kèm theo

- Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng;
- Báo cáo thành tích của đơn vị đề nghị tặng Cờ thi đua;
- Biên bản họp và kết quả bình xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Công đoàn Viên chức Việt Nam.

1.2. Hồ sơ đề nghị Công đoàn Viên chức Việt Nam tặng Cờ và Bằng khen

- Tờ trình của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Công đoàn (theo mẫu số 1);
- Danh sách đề nghị khen thưởng (theo mẫu số 2);
- Báo cáo thành tích tập thể đề nghị tặng Cờ thi đua (theo mẫu số 3);
- Tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (theo mẫu số 4);
- Biên bản bình xét Cờ thi đua của khối thi đua (đối với các công đoàn trực thuộc trực tiếp Công đoàn Viên chức Việt Nam).

Khi trình Công đoàn Viên chức Việt Nam và đề nghị Tổng Liên đoàn khen thưởng bằng văn bản, đồng thời gửi các file điện tử của hồ sơ trình về Công đoàn Viên chức Việt Nam theo địa chỉ Email: thiducadvn@gmail.com

3. Thời hạn trình Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Công đoàn Viên chức Việt Nam khen thưởng

Thời hạn trình hồ sơ đề nghị Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trước ngày 30/11/2017; thời hạn gửi hồ sơ Công đoàn Viên chức Việt Nam xét khen thưởng toàn diện và chuyên đề gửi về Công đoàn Viên chức Việt Nam trước ngày 30/12/2017.

II. HỒ SƠ, THỦ TỤC VÀ THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG CỦA CÔNG ĐOÀN BỘ TƯ PHÁP

1. Hồ sơ, thủ tục đề nghị xét khen thưởng

1.1. Đối với khen thưởng hình thức thường xuyên, hồ sơ gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của Tổ Công đoàn, Công đoàn cơ sở;
- Biên bản họp bình xét thi đua của Tổ Công đoàn, Công đoàn cơ sở;
- Danh sách trích ngang của tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng;
- Báo cáo thành tích của tập thể đề nghị tặng Giấy khen (có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị);
- Danh sách xác nhận tập thể đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc và cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

1.2. Đối với khen thưởng theo chuyên đề, hồ sơ khen thưởng gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của Tổ Công đoàn, Công đoàn cơ sở;
- Biên bản họp bình xét thi đua của Tổ Công đoàn, Công đoàn cơ sở;
- Danh sách trích ngang của tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng (có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị);
- Báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng (có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị)

- Bảng chấm điểm đánh giá, xếp loại công đoàn cơ sở theo Biểu 01 đối với các cơ quan hành chính nhà nước, biểu số 02 Hướng dẫn số 124/HD-CĐVC ngày 06/5/2015).

2. Thời hạn gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng

Thời hạn gửi Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Công đoàn Bộ chậm nhất trước ngày 30 tháng 11 năm 2017.

Lưu ý: Ngoài việc gửi hồ sơ đề nghị theo đường công văn về Công đoàn Bộ, các cơ quan, đơn vị đồng thời gửi file điện tử của hồ sơ (ở định dạng .doc đối với các tờ trình, danh sách, báo cáo thành tích; ở định dạng .pdf đối với các văn bản khác có liên quan) đến hộp thư điện tử cuongbv@moj.gov.vn và huyenktt@moj.gov.vn.

Ban Thường vụ Công đoàn Bộ yêu cầu, trong quá trình thực hiện tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2017, các đơn vị bám sát hướng dẫn số 124/HD - CĐVC, ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Công đoàn Viên chức Việt Nam về Xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh và đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở kèm theo các bảng chấm điểm để làm căn cứ xét khen thưởng, đồng thời đây là một tiêu chí để xét đánh giá tổ chức cơ sở đảng của đơn vị, vì vậy đề nghị các công đoàn cơ sở và tổ công đoàn trực thuộc Công đoàn Bộ triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng các quy định và tiến độ thời gian theo yêu cầu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đảng ủy Bộ (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trần Tiến Dũng - Chủ tịch Công đoàn Bộ (để báo cáo);
- Ủy viên BTV Công đoàn Bộ;
- Các Ban Công đoàn Bộ;
- LĐ VP Đảng – ĐT (để biết);
- Lưu: Ban TĐKT, VPCĐ Bộ.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH**



Khương Thị Thanh Huyền